TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM THẠCH CAO MĂNG

Số: 1708 /TB-TXM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 18 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Kính gửi: Các tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-TXM ngày 18/10/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng về việc thanh lý tài sản và giá khởi điểm bán đấu giá tài sản cố định của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng tại Kho Điện Cơ; địa chỉ 148 An Dương Vương, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị được giao xử lý tài sản

Tên đơn vị: Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Địa chỉ: Số 24 đường Hà Nội, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Mã số thuế: 3300101300

Số điện thoại: 0234.3822453

2. Thông tin về tài sản: Tài sản cố định của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, thanh lý theo hình thức đấu giá; cụ thể:

- Tên tài sản: Nhà cửa, vật kiến trúc đã qua sử dụng của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng tại Kho Điện Cơ; địa chỉ 148 An Dương Vương, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, gồm: **Nhà kho Điện Cơ số 1; Nhà kho Điện Cơ số 2; Nhà kho Điện Cơ số 3; Nhà bảo vệ; Nhà Điện Cơ; Dãy nhà tập thể.**

- Nơi có tài sản: Kho Điện Cơ; địa chỉ 148 An Dương Vương, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tổng giá khởi điểm: 60.685.500 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi triệu, sáu trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm đồng). Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá

Tổ chức đấu giá tài sản được đánh giá, chấm điểm dựa theo các nhóm tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản quy định tại Điều 3 và Phụ lục I, Thông tư số

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG
Ký ngày: 18/10/2024 15:58:00

02/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp, ban hành ngày 08/02/2022 (*có Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo).*

Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng căn cứ các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để chấm điểm và xử lý các tình huống theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 02/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp ban hành ngày 08/02/2022.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Tổ chức đấu giá nộphồ sơ đăng ký trong giờ hành chính từ ngày 18/10/2024 đến hết ngày 23/10/2024.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức Hành chính (Văn thư), Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng, địa chỉ: Số 24 đường Hà Nội, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và CCCD/CMND (không nhận hồ sơ qua đường bưu chính và không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

5. Hồ sơ đăng ký gồm có:

- Hồ sơ pháp lý đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản.
- Bản mô tả năng lực kinh nghiệm.
- Phương án tổ chức đấu giá và thù lao dịch vụ đấu giá.
- Các tài liệu chứng minh về năng lực, kinh nghiệm của tổ chức.

Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng thông báo để các tổ chức đấu giá được biết và tham gia đăng ký./.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Trương Phú Cường

Nơi nhận:
- Cổng TTQG về ĐGTS;
- Website TXM;
- Lưu: TTLTS, Văn thư.

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(kèm theo Thông báo số 1708../TB-TXM ngày 18./10/2024
của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**23,0**
1	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***11,0***
1.1	*Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)*	*6,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện*	*5,0*
2	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***8,0***
2.1	*Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá*	*4,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá*	*4,0*
3	***Có trang thông tin điện tử đang hoạt động***	***2,0***
4	***Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến***	***1,0***
5	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
II	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**22,0**
1	***Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan***	**4,0**
2	***Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	**4,0**
3	***Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá***	***4,0***
4	***Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá***	***4,0***
5	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá***	***3,0***
6	***Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá***	***3,0***
III	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**45,0**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1	***Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5***	***6,0***
1.1	*Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)*	*2,0*
1.2	*Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng*	*3,0*
1.3	*Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng*	*4,0*
1.4	*Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng*	*5,0*
1.5	*Từ 30 hợp đồng trở lên*	*6,0*
2	***Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5***	***18,0***
2.1	*Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)*	*10,0*
2.2	*Từ 20%) đến dưới 40%*	*12,0*
2.3	*Từ 40% đến dưới 70%*	*14,0*
2.4	*Từ 70% đến dưới 100%*	*16,0*
2.5	*Từ 100% trở lên*	*18,0*
3	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3***	***5,0***
3.1	*Dưới 03 năm*	*3,0*
3.2	*Từ 03 năm đến dưới 05 năm*	*4,0*
3.3	*Từ 05 năm trở lên*	*5,0*
4	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3***	***3,0***
4.1	*01 đấu giá viên*	*1,0*
4.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*2,0*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
4.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*3,0*
5	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3***	***4,0***
5.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*2,0*
5.2	*Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*3,0*
5.3	*Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*4,0*
6	***Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4***	***5,0***
6.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*2,0*
6.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*3,0*
6.3	*Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng*	*4,0*
6.4	*Từ 200 triệu đồng trở lên*	*5,0*
7	***Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2***	***3,0***
7.1	*Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)*	*2,0*
7.2	*Từ 03 nhân viên trở lên*	*3,0*
8	***Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn***	***1,0***
IV	**Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3***	**5,0**
1	***Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính***	***3,0***
2	***Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***4,0***
3	***Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***5,0***

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
V	**Tiêu chí khác:**	**5,0**
1	**Từ năm 2022 đến thời điểm thông báo đã thực hiện đấu giá thành tối thiểu 02 hợp đồng đấu giá tài sản tương tự.**	**1**
2	**Trụ sở chính có hội trường só sức chứa tối thiểu 50 người**	**2**
3	**Nộp thuế TNDN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.**	**2**
Tổng số điểm		**100**
VI	**Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1	***Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Đủ điều kiện***
2	***Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Không đủ điều kiện***